TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST-HNGĐ	*Chợ Đồn, ngày 02 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2019/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn

- Bị đơn: Anh Phạm Văn C, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị D và anh Phạm Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân**:** Chị Hoàng Thị D và anh Phạm Văn C nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Hoàng Thị D và anh Phạm Văn C có 01 con chung, tên là Phạm Bảo N, sinh ngày 26/10/2013. Chị D và anh C thỏa thuận thống nhất giao con chung cho chị D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)/ tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời điểm thực hiện việc cấp dưỡng khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị Hoàng Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phạm Văn C không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng anh C còn phải trả cho người được thi hành án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất giới hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tại thời điểm thanh toán.

Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật

2.3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Hoàng Thị D phải chịu 75.000^{đ} *(Bảy mươi năm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, anh Phạm Văn C phải chịu 75.000^{đ} *(Bảy mươi năm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm và 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận việc chị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền 300.000^{đ}(*Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 06162 ngày 13 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật

Thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn;
- Ủy ban nhân dân xã Y;
  (Nơi ĐKKH)
- TAND tỉnh kèm theo biên bản ghi nhận;
- Chi cục THADS huyện Chợ Đồn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Đình Hưng